

HĐTL VN30 - GẶP KHÓ TẠI VÙNG CẢN MẠNH

MBS Research | **BẢN TIN PHÁI SINH** | 06/10/2020

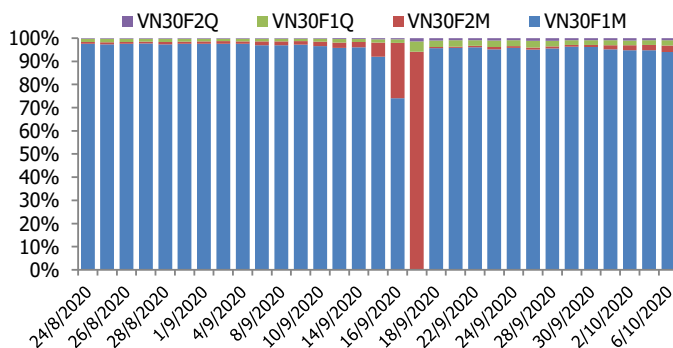
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2010	15/10/2020	9	867.70	34,861
VN30F2011	19/11/2020	44	866.00	1,054
VN30F2103	18/3/2021	163	862.00	837
VN30F2106	17/6/2021	254	861.90	336

TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Mặc dù đà tăng suy yếu nhưng thị trường vẫn duy trì sắc xanh, với 3/4 HĐTL ghi nhận mức tăng giá từ 0,3 đến 2,4 điểm, trong khi chỉ số cơ sở VN30 đóng cửa tăng 3,67 điểm. Do đó, đa số basis của các hợp đồng đều suy yếu vào cuối phiên giao dịch hôm nay. Cụ thể, basis của VN30F2010 giảm xuống -3,67 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2011 cũng giảm xuống -5,37 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay.
- VN30 vẫn duy trì được đà tăng là do một vài trụ lớn được neo giá rất tốt. Vấn đề lớn trong giai đoạn này là VN30 đang áp sát ngưỡng kháng cự 870-875 điểm và nhóm trụ đang có sự phân hóa mạnh, đây sẽ là rào cản lớn cho khả năng bứt phá của thị trường trong thời gian tới. Nhóm ngân hàng vẫn là nhóm dẫn dắt chính, nhưng bản thân nhóm này đang có sự phân hóa, nên vấn đề cấp thiết nhất lúc này là tìm ra nhóm dẫn dắt mới.
- Tâm lý chung của nhà đầu tư đang chuyển từ lạc quan sang thận trọng sau những nhịp rung lắc mạnh hơn vào các phiên vừa qua, tâm lý này được thể hiện rõ ràng hơn khi bên bán chủ động ép giá xuống, dù diễn biến chỉ số cơ sở chưa có dấu hiệu quá tiêu cực. Chiến lược ưu tiên cho những phiên tới là canh Short ở những nhịp hồi phục khi VN30F2010 tiếp cận vùng kháng cự quan trọng quanh 868-872 điểm. Trạng thái Long có thể được kích hoạt nếu chỉ số tiếp tục có những phiên tích lũy, đi ngang quanh ngưỡng hỗ trợ 860-862 điểm hoặc trong trường hợp tiêu cực hơn khi giá lùi sâu xuống vùng 853-856 điểm

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Ưu tiên canh Short ở những nhịp hồi phục khi VN30F2010 tiếp cận vùng kháng cự quan trọng quanh 868-872 điểm. Trạng thái mua có thể được kích hoạt nếu chỉ số tiếp tục có những phiên tích lũy, đi ngang quanh ngưỡng hỗ trợ 859-862 điểm hoặc trong trường hợp tiêu cực hơn khi giá lùi sâu xuống vùng 853-856 điểm.

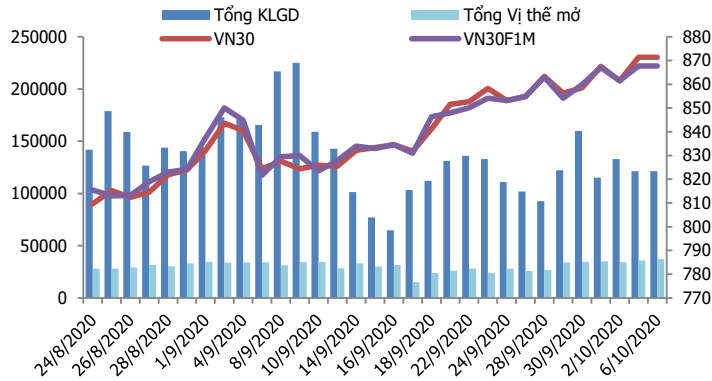
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Xem xét canh Short tại các nhịp hồi phục thanh khoản thấp hoặc Short nếu vùng hỗ trợ 859-862 điểm bị xuyên thủng.

Chiến lược giao dịch spread

Hạn chế giao dịch chênh lệch giá các hợp đồng và kiên nhẫn chờ đợi cơ hội giao dịch hợp lý hơn.

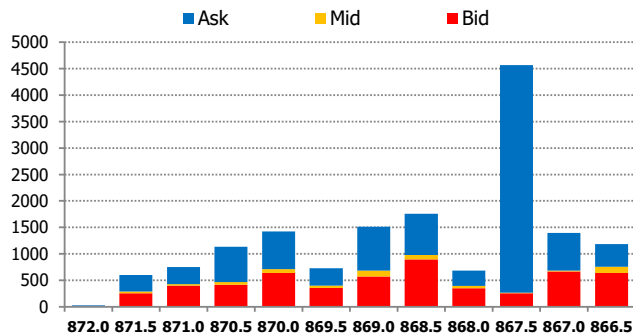
#VALUE!



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2010	867.7	-0.13	120,138	0.0	34,861	2.1
VN30F2011	866.0	0.03	861	0.0	1,054	32.1
VN30F2103	862.0	0.09	271	0.0	837	14.5
VN30F2106	861.9	0.28	89	0.0	336	0.6
Tổng			121,359	0.0	37,088	3.0

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Mặc dù đà tăng suy yếu nhưng thị trường vẫn duy trì sắc xanh, với 3/4 HĐTL ghi nhận mức tăng giá từ 0,3 đến 2,4 điểm, trong khi chỉ số cơ sở VN30 đóng cửa tăng 3,67 điểm. Do đó, đa số basis của các hợp đồng đều suy yếu vào cuối phiên giao dịch hôm nay.
- Thanh khoản thị trường phải sinh tương đương so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt 121.359 hợp đồng. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 10 với 120.138 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2010 là 872,62 điểm (cao hơn 4,92 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2011 là 877,51 điểm (+11,51 điểm), VN30F2012 là 894,34 điểm (+32,34 điểm) và VN30F2103 là 907,43 điểm (+45,53 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	SELL	SELL	BUY
Hỗ trợ	864-867	859-862	845-849
Kháng cự	868-871	870-874	880-885

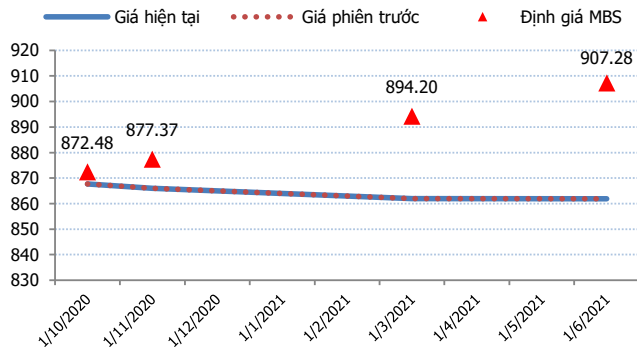
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



#VALUE!

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-1.7	-1.70	0	-2.56
VN30F1Q - VN30F1M	-5.7	-5.70	0	-5.78
VN30F1Q - VN30F2M	-4	-4.00	0	-3.22
VN30F2Q - VN30F1M	-5.8	-5.80	0	-7.18
VN30F2Q - VN30F2M	-4.1	-4.10	0	-4.62
VN30F2Q - VN30F1Q	-0.1	-0.10	0	-1.4

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



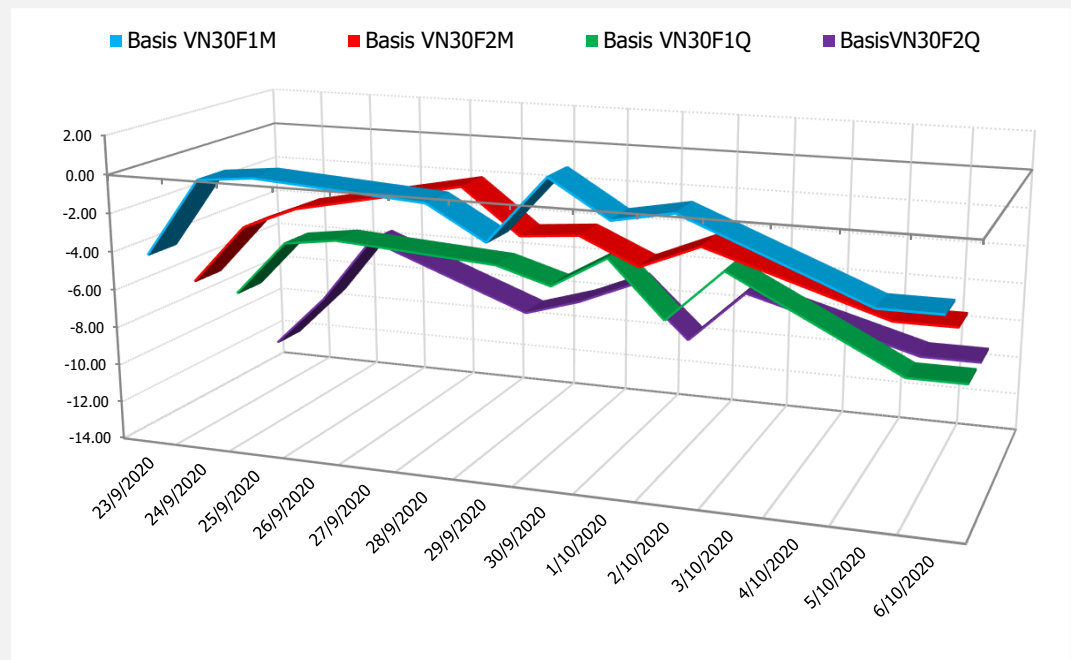
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Mặc dù đà tăng suy yếu nhưng thị trường vẫn duy trì sắc xanh, với 3/4 HĐTL ghi nhận mức tăng giá từ 0,3 đến 2,4 điểm, trong khi chỉ số cơ sở VN30 đóng cửa tăng 3,67 điểm. Do đó, đa số basis của các hợp đồng đều suy yếu vào cuối phiên giao dịch hôm nay. Cụ thể, basis của VN30F2010 giảm xuống -3,67 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2011 cũng giảm xuống -5,37 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng có xu hướng thu hẹp vào cuối phiên giao dịch hôm nay, hiện nằm trong khoảng -5,8 điểm đến -0,1 điểm. Trong đó, chênh lệch giá cặp hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2011-VN30F2010) tăng nhẹ lên -1,7 điểm trong khi chênh lệch cặp hợp đồng (VN30F2012-VN30F2011) giảm nhẹ xuống -4 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay. Với mức biến động khiêm tốn như hiện tại, nhà đầu tư nên hạn chế giao dịch chênh lệch giá các hợp đồng và kiên nhẫn chờ đợi cơ hội giao dịch hợp lý hơn.

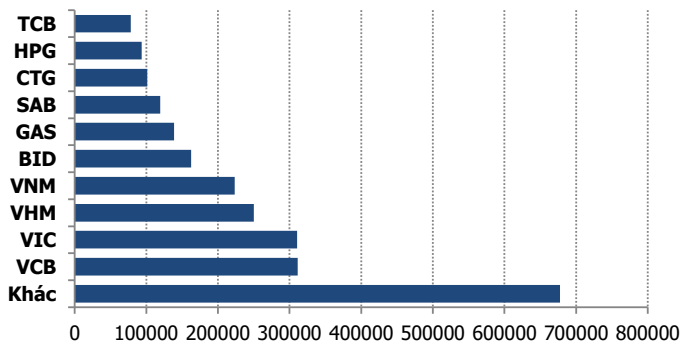
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL



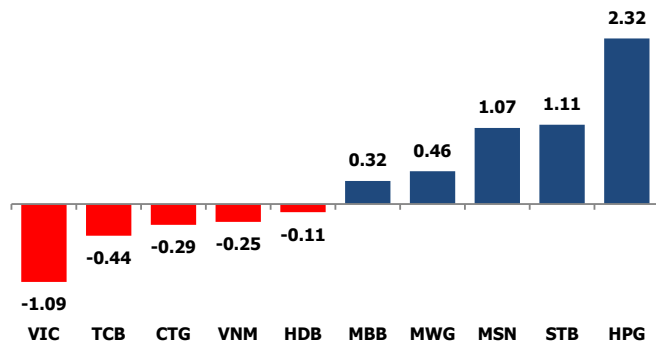
#VALUE!

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	915.67	871.37
Thay đổi	0.99	3.67
%Chg	0.11	0.42
YTD	-4.72	-0.87
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	3,311.95	2,467.53
P/E	15.07	12.09
P/B	2.00	1.97

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Lực kéo từ HPG, MSN đã giúp nhóm VN30 tăng điểm. Cũng nhờ thế mà thị trường có động lực vượt lên trên tham chiếu. Nhìn chung, nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn vẫn nghiêng về phía tăng điểm trong phiên hôm nay. HPG, MSN, VCB, SAB, STB, MWG đều ủng hộ đáng kể vào đà tăng điểm. Ở chiều ngược lại, VIC giảm sâu phiên hôm nay trở thành đối trọng lớn với nhóm cổ phiếu kể trên.

Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 3,67 điểm (0,42%) lên 871,37 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 156,22 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 3.938 tỷ đồng.

Khối ngoại tiếp tục bán ròng với giá trị hơn 113 tỷ đồng trên toàn thị trường, lực bán tập trung vào các cổ phiếu Bluechips như VNM (105,50 tỷ đồng), CTG (37,37 tỷ đồng), VIC (30,41 tỷ đồng), BID (24,83 tỷ đồng), VHM (21,14 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



#VALUE!

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIIndex	915.67	0.11	15.07	(4.72)
Dow Jones	27,772.76	(1.34)	23.85	(2.68)
S&P500	3,360.95	(1.40)	26.10	4.03
Nikkei 225	23,313.22	(0.51)	37.83	(1.45)
Shanghai	3,218.05	(0.20)	17.40	5.51
DAX	12,906.02	0.61	39.68	(2.59)
Vàng	1,878.02	(0.01)		23.78
Dầu WTI	39.80	(2.14)		(34.82)

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai- 05/10/2020			
Đức- PMI dịch vụ T9	54.40	53.70	54.70
Mỹ- PMI phi sản xuất	56.90	56.30	57.80
Thứ Ba- 06/10/2020			
Úc- Quyết định Is	0.25%	0.25%	0.25%
Anh- PMI xây dựng	54.60	54.00	56.80
Thứ Tư - 07/10/2020			
Mỹ- Dữ trữ dầu thô	-1.980M	0.400M	
Thứ Năm- 08/10/2020			
Mỹ- Đề nghị trợ cấp thất nghiệp	837K	820K	

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ ghi nhận diễn biến tiêu cực sau khi Tổng thống Trump yêu cầu quan chức Nhà Trắng tạm dừng các cuộc đàm phán về gói kích thích mới, khiến các chỉ số chính quay đầu giảm điểm mạnh. Đóng cửa, chỉ số Dow Jones giảm 375,88 điểm, tương đương 1,34%, xuống 27.772,76 điểm. S&P 500 giảm 47,66 điểm, tương đương 1,4%, xuống 3.360,97 điểm. Nasdaq giảm 177,88 điểm, tương đương 1,57%, xuống 11.154,6 điểm.
- Cung giảm do ảnh hưởng từ bão, giá dầu tăng hơn 3%. Giá dầu Brent tương lai tăng 1,36 USD, tương đương 3,29%, lên 42,65 USD/thùng. Giá dầu WTI tương lai tăng 1,45 USD, tương đương 3,7%, lên 40,67 USD/thùng.
- Giá vàng ngày 6/10 giảm 2%, nổi đả lao dốc của Phố Wall, sau khi ông Trump thông báo dừng đàm phán gói kích thích tiếp theo cho đến sau bầu cử Mỹ. Giá vàng giao ngay tại sàn New York giảm 36,8 USD xuống 1.876,3 USD/ounce. Giá vàng tương lai giảm 1,6% xuống 1.890,2 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 HPG, STB và MSN là những nhân tố chính giúp chỉ số VN30 tiếp tục tăng điểm. Trong đó, riêng HPG đóng góp 2,08 điểm cho chỉ số VN30.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VNM	Food Products	10.25	107,000	-0.28	1.41%	218.851	-0.25	23.19	7.42
HPG	Metals & Mining	8.35	28,250	3.29	3.86%	655.884	2.32	10.73	1.79
VIC	Real Estate Management & Development	7.64	91,800	-1.61	1.63%	48.036	-1.09	39.30	3.68
TCB	Banks	7.57	22,400	-0.67	2.48%	153.064	-0.44	7.22	1.17
VPB	Banks	6.13	24,150	-0.21	1.88%	147.989	-0.11	5.85	1.24
VCB	Banks	5.09	83,900	0.48	1.44%	92.634	0.21	17.07	3.48
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	4.71	50,500	0.00	1.19%	76.928	0.00	11.80	2.65
MWG	Specialty Retail	4.60	105,200	1.15	1.34%	113.104	0.46	12.60	3.34
MBB	Banks	4.41	17,850	0.85	1.41%	126.672	0.32	5.87	1.13
VHM	Real Estate Management & Development	4.40	76,100	0.13	1.05%	114.933	0.05	11.38	3.67
VJC	Airlines	4.07	104,500	-0.29	0.96%	42.736	-0.10	30.03	3.66
STB	Banks	3.62	14,200	3.65	5.11%	380.857	1.11	10.53	0.93
MSN	Food Products	3.54	58,000	3.57	3.55%	252.665	1.07	17.82	2.93
HDB	Banks	3.23	-	-0.40	1.42%	39.443	-0.11	7.58	1.49
NVL	Real Estate Management & Development	3.20	63,300	0.00	1.43%	91.534	0.00	16.01	2.68
CTG	Banks	3.01	27,200	-1.09	1.65%	161.997	-0.29	9.08	1.26
EIB	Banks	2.73	17,550	1.15	3.18%	13.481	0.27	30.98	1.34
SAB	Beverages	1.95	186,300	0.98	1.19%	10.315	0.16	29.44	6.48
VRE	Real Estate Management & Development	1.76	27,500	0.36	0.73%	58.756	0.06	26.03	2.25
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.64	61,100	-0.16	1.48%	28.461	-0.02	13.20	2.93
KDH	Real Estate Management & Development	1.24	24,900	0.81	1.62%	22.907	0.09	12.81	1.82
GAS	Gas Utilities	1.03	72,500	0.00	1.10%	55.532	0.00	14.03	2.65
SSI	Capital Markets	0.97	18,150	-0.55	2.23%	94.956	-0.05	10.57	1.12
BID	Banks	0.97	40,450	0.12	1.24%	61.024	0.01	18.97	2.13
REE	Industrial Conglomerates	0.96	41,700	-0.60	2.44%	23.101	-0.05	8.72	1.23
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.81	50,200	0.00	1.40%	12.336	0.00	57.88	3.03
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.75	10,750	-1.38	2.34%	69.571	-0.09	11.52	0.90
TCH	Machinery	0.62	21,550	2.13	2.37%	277.342	0.11	9.53	1.57
SBT	Food Products	0.56	16,000	-1.23	2.19%	55.279	-0.06	93.74	1.31
ROS	Construction & Engineering	0.20	2,330	5.91	6.36%	46.29	0.10	#N/A N/A	0.22

##	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	-Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 GD khớp lệnh liên tục - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 GD Thỏa thuận - 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

0

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn